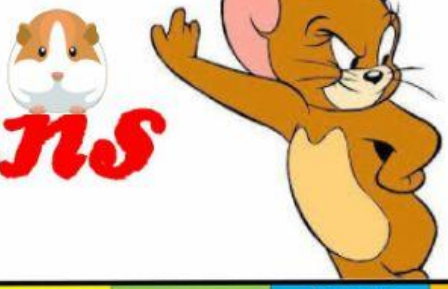


# Pronouns



*Chú ý:
-Trong một nhóm người:
+Có I(tôi) và không có you(bạn)-->we(chúng **tôi**)
ex: Marry, John *and I* --> we(chúng **tôi**)
+Có you(bạn) và không có I(tôi)--> you(các bạn)
ex: Marry, John and you --> you(các bạn)
+Có cả I(tôi) và you(bạn) --> we(chúng **ta**)
ex: Marry, John, you and I --> we(chúng ta)
+Không có cả you(bạn) và I(tôi) --> they(họ)
ex: Marry and John --> they(họ)
soccer players --> they(họ)

| | Subject Pronouns | Object pronouns | Possessive adjectives | Possessive pronouns |
|---|---|---|---|---|
| Singular(số ít) | I | Me | My ... | Mine |
| | You(bạn) | You | Your ... | Yours |
| | He | Him | His ... | His |
| | She | Her | Her ... | Hers |
| | It | It | Its ... | Its |
| Plural(số nhiều) | You(các bạn) | You | Your ... | Yours |
| | We | Us | Our ... | Ours |
| | they | them | Their ... | Theirs |
| Use(cách dùng) | Trước V, một mình | Sau V, một mình | __+Danh từ (của) | Một mình (của) |
| Ví dụ | she has a dog<br>Cô ấy có một con chó. | I love him<br>Tôi yêu anh ấy. | My friends<br>Bạn bè của tôi. | That pen is mine.<br>Cái bút đó là của tôi |

| Groups of people | Subject pronouns | Object pronouns | Possessive adjective | Possessive pronouns |
|---|---|---|---|---|
| My parents | they | them | their | theirs |
| Your dog and my cat | | | | |
| You, Mark, and I | | | | |
| Michael and Johnson | | | | |
| My sister and I | | | | |
| John's mom and he | | | | |
| My family | | | | |
| Their bird | | | | |
| your team | | | | |
| Our classmates | | | | |
| Sam, You and I | | | | |





LIVEWORKSHEETS